

Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2014

**DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP
KHOÁ 36 (2011 - 2015) - HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY
CÁC MÔN THUỘC KHOA PHÁP LUẬT HÌNH SỰ**

I. MÔN LUẬT HÌNH SỰ: (52 ĐỀ TÀI)

1. Tội cướp tài sản một số vấn đề lý luận và thực tiễn.
2. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản một số vấn đề lý luận và thực tiễn
3. Tội vu khống người khác một số vấn đề lý luận và thực tiễn
4. Chế định tự ý nửa chừng chấm dứt phạm tội trong Luật Hình sự Việt Nam.
5. Quyết định hình phạt nhẹ hơn quy định của Bộ luật những vấn đề lý luận và thực tiễn.
6. Tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội theo Luật hình sự Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
7. Quyết định hình phạt trong trường hợp đồng phạm theo Luật hình sự Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
8. Tội dâm ô đối với trẻ em trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
9. Tội cố ý truyền HIV cho người khác trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
10. Tội làm nhục người khác trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
11. Tội bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
12. Tội sử dụng trái phép tài sản trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
13. Hiệu lực theo không gian của Luật hình sự Việt Nam – Lý luận và thực tiễn.
14. Tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội trong Luật hình sự Việt Nam – Lý luận và thực tiễn.
15. Tội vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ trong BLHS Việt Nam.
16. Tội phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia trong BLHS Việt Nam.
17. Tội nhận hối lộ trong BLHS Việt Nam.
18. Tội dùng nhục hình theo quy định của BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn.
19. Phòng vệ chính đáng theo quy định của BLHS Việt Nam năm 1999;
20. Tình thế cấp thiết theo quy định của BLHS Việt Nam năm 1999;

21. Tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng theo quy định của BLHS Việt Nam năm 1999-Một số vấn đề lý luận và thực tiễn;
22. Tội lợi dụng chức vụ quyền hạn gây ảnh hưởng đối với người khác để trục lợi theo quy định của BLHS Việt Nam năm 1999-Một số vấn đề lý luận và thực tiễn;
23. Tội không tố giác tội phạm theo quy định của BLHS Việt Nam năm 1999-Một số vấn đề lý luận và thực tiễn;
24. Tội vô ý làm chết người theo quy định của BLHS Việt Nam năm 1999-Một số vấn đề lý luận và thực tiễn.
25. Sự kiện bất ngờ trong BLHS Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn.
26. Chuẩn bị phạm tội trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
27. Quyết định hình phạt đối với các tội xâm phạm sở hữu trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
28. Quyết định hình phạt đối với các tội xâm phạm tính mạng, danh dự nhân phẩm con người trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
29. Tội gián điệp trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
30. Các tình tiết định khung hình phạt của tội giết người trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
31. Tội hành hạ người khác trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
32. Tội hiếp dâm trong BLHS Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
33. Tội giao cấu với trẻ em trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
34. Tội làm nhục người khác trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
35. Tội bắt, giữ hoặc giam người trái pháp luật trong BLHS Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
36. Tội bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản trong BLHS Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
37. Tội huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
38. Tội vận chuyển trái phép hàng hoá, tiền tệ qua biên giới trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
39. Tội kinh doanh trái phép trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
40. Tội trốn thuế trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
41. Tội cho vay lãi nặng trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
42. Tội lừa dối khách hàng trong BLHS Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn

43. Tội cản trở giao thông đường bộ trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
44. Tội khủng bố trong BLHS Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
45. Tội vi phạm quy định về phòng cháy, chữa cháy trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
46. Tội đánh bạc trong BLHS Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
47. Tội lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
48. Tội làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức trong BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn
49. Tội rửa tiền theo quy định của BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn.
50. Tội đưa hối lộ theo quy định của BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn.
51. Tội bức cung theo quy định của BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn.
52. Tội làm sai lệch hồ sơ vụ án theo quy định của BLHS Việt Nam – Một số vấn đề lý luận và thực tiễn.

II. MÔN LUẬT TỔ TỤNG HÌNH SỰ: (60 ĐỀ TÀI)

1. Bảo đảm quyền bào chữa của bị can trong Tố tụng hình sự Việt Nam.
2. Bảo đảm quyền bào chữa của bị cáo trong Tố tụng hình sự Việt Nam.
3. Bảo đảm quyền bình đẳng của mọi công dân trước pháp luật trong Tố tụng hình sự Việt Nam.
4. Bảo đảm quyền bào chữa của bị can, bị cáo là người chưa thành niên trong tố tụng hình sự Việt Nam.
5. Bảo đảm sự vô tư của những người tiến hành hoặc người tham gia tố tụng hình sự.
6. Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân trong tố tụng hình sự.
7. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân trong việc áp dụng biện pháp ngăn chặn.
8. Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân trong việc tiến hành một số hoạt động điều tra.
9. Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân trong quy định và thực hiện biện pháp ngăn chặn bắt người.
10. Nguyên tắc bảo đảm quyền được bồi thường thiệt hại và phục hồi danh dự, quyền lợi của người bị oan trong tố tụng hình sự Việt Nam.
11. Nguyên tắc thực hiện chế độ xét xử có Hội thẩm tham gia.
12. Nguyên tắc “Thẩm phán và Hội thẩm xét xử độc lập và chỉ tuân theo pháp luật” trong tố tụng hình sự Việt Nam.

13. Nguyên tắc suy đoán vô tội trong pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam.
14. Nguyên tắc tranh tụng trong xét xử vụ án hình sự.
15. Hoạt động của Viện kiểm sát trong giai đoạn khởi tố vụ án hình sự.
16. Hoạt động của Viện kiểm sát trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự.
17. Hoạt động của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự.
18. Hoạt động của Viện kiểm sát trong giai đoạn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự.
19. Hoạt động của Luật sư trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị can, bị cáo.
20. Hoạt động của Luật sư trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tham gia tố tụng hình sự.
21. Địa vị pháp lý của bị can trong tố tụng hình sự.
22. Địa vị pháp lý của bị cáo trong tố tụng hình sự.
23. Địa vị pháp lý của người bị hại trong tố tụng hình sự
24. Đối tượng chứng minh và nghĩa vụ chứng minh trong tố tụng hình sự Việt Nam
25. Đối tượng chứng minh trong vụ án mà bị can, bị cáo là người chưa thành niên
26. Hoạt động thu thập chứng cứ trong tố tụng hình sự Việt Nam
27. Hoạt động kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn.
28. Bắt bị can, bị cáo để tạm giam trong tố tụng hình sự Việt Nam
29. Bắt người trong trường hợp khẩn cấp.
30. Tạm giữ trong pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam.
31. Tạm giam trong pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam.
32. Thẩm quyền khởi tố vụ án hình sự trong pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam.
33. Khởi tố vụ án theo yêu cầu của người bị hại trong tố tụng hình sự Việt Nam
34. Tạm đình chỉ và đình chỉ điều tra vụ án hình sự.
35. Thẩm quyền xét xử sơ thẩm vụ án hình sự của Tòa án theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam
36. Tạm đình chỉ và đình chỉ vụ án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử
37. Một số quyết định của Tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm vụ án hình sự
38. Một số quy định chung về thủ tục tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm về hình sự
39. Giới hạn xét xử sơ thẩm trong pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam .
40. Thủ tục tố tụng tại phiên tòa sơ thẩm và đổi mới thủ tục tố tụng tại phiên tòa theo yêu cầu cải cách tư pháp.
41. Kháng cáo phúc thẩm trong tố tụng hình sự Việt Nam.
42. Kháng nghị phúc thẩm trong tố tụng hình sự Việt Nam.
43. Thủ tục phiên tòa phúc thẩm vụ án hình sự.
44. Thẩm quyền của Tòa án cấp phúc thẩm khi xét xử lại bản án sơ thẩm bị kháng cáo, kháng nghị.

45. Quyền sửa bản án sơ thẩm của Tòa án cấp phúc thẩm trong tố tụng hình sự Việt Nam.
 46. Quyền hủy bản án sơ thẩm của Tòa án cấp phúc thẩm trong tố tụng hình sự Việt Nam.
 47. Thi hành hình phạt tù trong pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam
 48. Thi hành hình phạt tử hình trong pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam
 49. Kháng nghị giám đốc thẩm trong tố tụng hình sự Việt nam
 50. Thủ tục phiên tòa giám đốc thẩm và quyền hạn của Hội đồng giám đốc thẩm
 51. Kháng nghị tái thẩm trong tố tụng hình sự Việt nam
 52. Thủ tục phiên tòa tái thẩm và quyền hạn của Hội đồng tái thẩm
 53. Thủ tục rút gọn trong tố tụng hình sự Việt Nam
 54. Giảm thời hạn, miễn chấp hành hình phạt trong tố tụng hình sự Việt Nam
 55. Thủ tục tố tụng trong việc xét xử đối với người chưa thành niên phạm tội
 56. Thi hành hình phạt tù đối với người chưa thành niên.
 57. Địa vị pháp lý của bị can là người chưa thành niên.
 58. Địa vị pháp lý của bị cáo là người chưa thành niên.
 59. Đối tượng chứng minh trong vụ án hình sự.
 60. Đối tượng chứng minh trong vụ án mà bị can, bị cáo là người chưa thành niên.
-

Chú ý:

- Sinh viên có thể tự chọn một đề tài khác ngoài phạm vi các đề tài trên đây để viết khóa luận tốt nghiệp với sự đồng ý của giáo viên hướng dẫn và không trùng lặp với các đề tài đã thực hiện của khóa trước.

- Khóa luận tốt nghiệp dài tối đa không quá 40 trang đánh máy.

III. MÔN TỘI PHẠM HỌC: (30 ĐỀ TÀI)

1. Tình hình tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2008-2014;
2. Tình hình tội cướp giật tài sản trên địa bàn thành phố Hà Nội trong thời gian từ 2008-2014;
3. Tình hình tội cướp tài sản trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2008-2014;
4. Tình hình tội cưỡng đoạt tài sản trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2008-2014;
5. Tình hình tội trộm cắp tài sản trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2008-2014;
6. Tình hình tội giết người trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2008-2014;
7. Tình hình tội hiếp dâm trên địa bàn tỉnh trong (thành phố...) thời gian từ 2008-2014;

8. Tình hình tội giao cấu với trẻ em trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2008-2014;
9. Tình hình tội cố ý gây thương tích trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2008-2014;
10. Tình hình các tội phạm về ma túy trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2008-2014;
11. Tình hình các tội phạm tình dục trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2008-2014;
12. Tình hình tội vi phạm qui định về an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2008-2014;
13. Tình hình tội chống người thi hành công vụ trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2008-2014;
14. Tình hình tội cố ý gây thương tích trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2008-2014;
15. Tình hình tội phá huỷ công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2008-2014;
16. Tình hình tội mua bán người trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2008-2013;
17. Tình hình tội hiếp dâm trẻ em trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2008-2014;
18. Tình hình tội cưỡng dâm trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2008-2014;
19. Tình hình tội nhận hối lộ trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2009-2014;
20. Tình hình tội tham ô tài sản trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2009-2014;
21. Tình hình tội mua bán trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2009-2014;
22. Tình hình tội chứa mại dâm trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2009-2014;
23. Tình hình tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2009-2014;
24. Tình hình tội đua xe trái phép trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2009-2014;
25. Tình hình các tội phạm về hối lộ trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2009-2014.
26. Tình hình tội trộm cắp TS trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2009-2014.
27. Tình hình tội lạm dụng tín nhiệm CĐTTS trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2009-2014.
28. Tình hình tội loạn luân trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2009-2014.

29. Tình hình tội tàng trữ vũ khí trái phép trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2009-2014.
30. Tình hình tội tàng trữ trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh (thành phố...) trong thời gian từ 2009-2014.

LƯU Ý:

1. Sinh viên có thể lựa chọn đề tài khác ngoài các đề tài nói trên nhưng phải được sự đồng ý của giáo viên hướng dẫn;
2. Ngoài phạm vi tỉnh (thành phố), sinh viên cũng có thể chọn phạm vi nghiên cứu là cả nước;
3. Phạm vi tỉnh (thành phố) do sinh viên tự xác định trên cơ sở địa phương đã cung cấp số liệu.
4. Phạm vi thời gian nghiên cứu có thể thay đổi nhưng tối thiểu là 5 năm gần nhất

IV. MÔN TÂM LÝ HỌC TƯ PHÁP: (30 ĐỀ TÀI)

1. Phẩm chất nhân cách của chấp hành viên
2. Phẩm chất trí tuệ của luật sư
3. Phẩm chất trí tuệ của điều tra viên.
4. Phẩm chất trí tuệ của thẩm phán.
5. Phẩm chất trí tuệ của kiểm sát viên.
6. Đặc điểm tâm lí của người bị hại
7. Đặc điểm tâm lí của bị can
8. Đặc điểm tâm lí của bị cáo
9. Đặc điểm tâm lí của người làm chứng
10. Đặc điểm hoạt động nhận thức của điều tra viên trong giai đoạn điều tra
11. Đặc điểm hoạt động nhận thức của thẩm phán trong giai đoạn xét xử.
12. Đặc điểm hoạt động thiết kế của thẩm phán trong giai đoạn xét xử.
13. Đặc điểm hoạt động giáo dục của điều tra viên trong giai đoạn điều tra.
14. Khía cạnh tâm lí trong quá trình giải quyết vụ việc dân sự.
15. Khía cạnh tâm lí trong hoạt động hoà giải vụ án dân sự.
16. Khía cạnh tâm lí trong hoạt động hoà giải trong thi hành án dân sự.
17. Khía cạnh tâm lí trong hoạt động giáo dục cải tạo phạm nhân.
18. Khía cạnh tâm lí trong hoạt động lấy lời khai người làm chứng.
19. Tác động tâm lý trong hoạt động hỏi cung bị can.
20. Tác động tâm lý trong hoạt động giáo dục cải tạo phạm nhân.
21. Tác động tâm lý trong hoạt động xét xử vụ án hình sự .
22. Tác động tâm lý trong hoạt động giải quyết vụ án dân sự.
23. Đặc điểm giao tiếp của điều tra viên.
24. Đặc điểm giao tiếp của thẩm phán trong hoạt động xét xử vụ án hình sự
25. Đặc điểm giao tiếp của kiểm sát viên
26. Đặc điểm giao tiếp của luật sư.

- 27.Đặc điểm giao tiếp của chấp hành viên.
- 28.Đặc điểm giao tiếp của thẩm phán trong giải quyết vụ án dân sự.
- 29.Đặc điểm tâm lý của thẩm phán- chủ tọa phiên tòa trong hoạt động xét xử vụ án hình sự .
30. Đặc điểm tâm lý của thẩm phán- chủ tọa phiên tòa trong giải quyết vụ án dân sự.

V. MÔN KHOA HỌC ĐIỀU TRA TỘI PHẠM: (21 ĐỀ TÀI)

1. Những vấn đề lý luận và thực tiễn về hỏi cung bị can
2. Những vấn đề cơ bản về chiến thuật điều tra hình sự
3. Vai trò của giám định pháp y đối với hoạt động điều tra các vụ án hình sự
4. Phương pháp điều tra các tội phạm do người chưa thành niên thực hiện
5. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về thực nghiệm điều tra
6. Chiến thuật hỏi cung bị can trong trường hợp bị can không thành khẩn khai báo
7. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về khám xét
8. Thu thập chứng cứ trong giai đoạn điều tra vụ án hình sự
9. Khám nghiệm hiện trường
10. Khám nghiệm hiện trường trong các vụ án giết người
11. Khám nghiệm hiện trường trong các vụ án trộm cắp tài sản.
12. Thực trạng điều tra các vụ án giết người
13. Lý luận về phương pháp điều tra tội phạm giết người
14. Thực trạng điều tra các vụ án trộm cắp tài sản
15. Lý luận về phương pháp điều tra tội trộm cắp tài sản
16. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về kỹ thuật hình sự
17. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về dấu vết hình sự
18. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về lấy lời khai người làm chứng
19. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về bắt người
20. Chuẩn bị hỏi cung bị can
21. Hỏi cung bị can là người chưa thành niên

TRƯỞNG KHOA PL HÌNH SỰ

TS. Phan Thị Thanh Mai